

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH P**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2022/HS-PT
Ngày 22 tháng 6 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH P**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Văn Việt

Các thẩm phán: Ông Phạm Văn Toàn

Ông Tạ Văn Thành

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Việt Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh P.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh P xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2022/TLPT- HS ngày 21 tháng 02 năm 2022 do có kháng cáo của các bị cáo Phan Đức H, Phan Anh T và Nguyễn Viết X đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2022/HS-ST ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Lâm T, tỉnh P.

Các bị cáo kháng cáo:

1. Họ và tên: **Phan Đức H**, sinh năm: 1965; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu 7, xã Bản Nguyên, huyện Lâm T, tỉnh P; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Phan Văn H1, đã chết; Con bà: Đặng Thị L, đã chết; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1968; Con: Có 4 con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 2000; Vợ, con hiện ở xã Bản Nguyên, huyện Lâm T, tỉnh P; Anh, chị, em ruột: Gia đình có 6 chị em, bị cáo là thứ 2;

Tiền án, Tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án số 58/2006/HSST ngày 31/7/2006, Tòa án nhân dân huyện Lâm T, tỉnh P xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội Đánh bạc. Buộc H nộp 3.000.000đ, và buộc nộp số tiền 4.083.000 đồng chung với các bị cáo khác; án phí hình sự sơ thẩm 50.000 đồng. H đã thi hành xong hình phạt chính và đến ngày 07/10/2008 đã thi hành xong hình phạt bổ sung cũng như các quyết định khác của bản án.

Bản án số 35/2014/HSST ngày 25/4/2014, Tòa án nhân dân huyện Lâm T xử phạt 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm về tội

Cướp tài sản, án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng. H đã thi hành xong hình phạt chính. Ngày 20/6/2014, H đã thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 13/6/2021 đến ngày 21/6/2021. Hiện đang tại ngoại tại xã Bản Nguyên, huyện Lâm T, tỉnh P.(Có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Nguyễn Viết X**, Sinh ngày: 12/4/1976; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu 6, xã Phùng Nguyên, huyện Lâm T, tỉnh P; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Nguyễn Văn H - Đã chết; Mẹ đẻ: Phan Thị V, sinh năm: 1934, hiện ở xã Phùng Nguyên, huyện Lâm T, tỉnh P; Gia đình có 3 anh em, bị cáo là thứ 2; Vợ: Bùi Thị Th, sinh năm 1977; Con: Có 02 con, lớn sinh năm: 1997, nhỏ sinh năm: 2002; Vợ, con hiện ở xã Phùng Nguyên, huyện Lâm T, tỉnh P;

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 08/11/2019, Công an huyện T quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với X về hành vi nhận cầm cố tài sản mà theo quy định tài sản đó phải có giấy tờ sở hữu nhưng không có các loại giấy tờ đó với mức xử phạt 3.500.000 đồng. X đã thi hành Quyết định.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/6/2021 đến ngày 21/6/2021. Hiện đang tại ngoại tại xã Phùng Nguyên, huyện Lâm T, tỉnh P;(Có mặt tại phiên tòa).

3. Họ và tên: **Phan Anh T**, Sinh ngày: 12/11/1986; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Khu 7, xã Phùng Nguyên, huyện Lâm T, tỉnh P; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Bố đẻ: Phan Văn T - Đã chết; Mẹ đẻ: Phan Thị D, sinh năm: 1955, hiện ở xã Phùng Nguyên, huyện Lâm T, tỉnh P; Anh chị em: Không; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1989; Con: Có 03 con, lớn sinh năm: 2012, nhỏ sinh năm: 2021; Vợ, con hiện ở xã Phùng Nguyên, huyện Lâm T, tỉnh P;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số 83/2017/HSST ngày 29/6/2017, Toà án nhân dân thành phố Việt Trì xử phạt 10.000.000 đồng về tội Đánh bạc, 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Đến ngày 17/11/2017, T đã thi hành xong toàn bộ các quyết định của bản án.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 12/6/2021 đến ngày 18/6/2021. Hiện đang tại ngoại tại xã Phùng Nguyên, huyện Lâm T, tỉnh P.(Có mặt tại phiên tòa).

Những người tham gia tố tụng khác, tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 15 phút ngày 12/6/2021, tại nhà ở của Nguyễn Viết X, sinh năm 1976, ở khu 6, xã Phùng Nguyên, huyện Lâm T, tỉnh P, tổ công tác của

phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh P kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Viết X và Phan Anh T, sinh năm: 1986, trú tại: khu 7, xã Phùng Nguyên, huyện Lâm T, tỉnh P đã có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, đề qua ứng dụng Zalo trên điện thoại di động với số tiền mua bán 500 điểm số lô là 10.000.000 đồng. T chưa thanh toán tiền cho X. Vật chứng thu giữ: Thu giữ của Nguyễn Viết X 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A20 màu xanh không gắn sim, số imei 1: 355039102515755; imei 2: 355040102515753; 01 mảnh giấy có ghi nhiều số lô, số đề; 01 bút bi mực màu xanh. Thu giữ của Phan Anh T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A92 màu đen, kèm 02 sim số 0342.712.566 và 0928. 576.231.

Căn cứ lời khai của Nguyễn Viết X và các tài liệu thu thập được, ngày 13/6/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh P đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Viết X, Phan Đức H, Nguyễn Văn B:

** Thu giữ của Nguyễn Viết X gồm:*

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vivo kèm sim số 0963.716.695;
- 16 giấy biên nhận vay tiền giữa Nguyễn Viết X với Đỗ Văn Ch, Chủ Đức L, Bùi Văn Đ, Phan Văn M, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị V, Nguyễn Năng T, Nguyễn Ngọc Q, Nguyễn Thị Thanh H, Bùi Quang Th, Lê N, Chủ Thị L;
- 01 giấy biên nhận vay tiền giữa Phan Đức H với **Nguyễn Thị T**;
- 01 chứng minh nhân dân mang tên Bùi Quang Thiều;
- 05 bản phô tô giấy chứng minh nhân dân mang tên Trần Thị Thuỳ L, Lê N, Đặng Anh T, Nguyễn Văn Th, Bùi Lê T.

** Thu giữ của Phan Đức H gồm:*

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7plus gắn sim số 0333.928.429;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung gắn sim số 0987.903.125;
- 02 tờ giấy khổ A4 màu trắng có ghi nhiều số tự nhiên;
- 01 tờ giấy A4 màu trắng, hai mặt đều in chữ viết và chữ số màu đen thể hiện xác nhận việc mua bảo hiểm, trên mặt giấy có nhiều chữ số tự nhiên viết bằng mực màu xanh;
- 09 tờ giấy biên nhận vay tiền giữa Phan Đức H với Phạm Chát, Đại X Q, Bùi Duy Đ, Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị H1, Bùi Thị L, Nguyễn Thị H2, Nguyễn Thị H3;
- 02 giấy biên nhận vay tiền giữa Nguyễn Viết X và Đào Thị H và Nguyễn Thị H3;
- 01 tờ giấy biên nhận vay tiền giữa ông Trần Quang Tr và bà Phan Thị L với Nguyễn Thị H3.

** Thu giữ của Nguyễn Văn B:* Gồm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Master lắp sim số 0335.677.228.

Cùng ngày 13/6/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh P đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Phan Đức H, sinh năm 1965, trú tại khu 7, xã Bản Nguyên, huyện Lâm T, tỉnh P; Nguyễn Văn B, sinh năm 1967, trú tại khu 12, xã Bản Nguyên, huyện Lâm T, tỉnh P và triệu tập đối với Phan Xuân D, sinh năm 1955, trú tại khu 1, xã Bản Nguyên, huyện Lâm T, tỉnh P. Thu giữ của Phan Xuân D 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J5 lắp sim số 0356.512.798 là điện thoại D sử dụng để thực hiện hành vi đánh bạc.

Ngày 06/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh P đã chuyển toàn bộ hồ sơ vụ án, vật chứng, tài liệu thu giữ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm T để điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra đã xác định được hành vi đánh bạc của Phan Đức H, Nguyễn Viết X, Nguyễn Văn B, Phan Anh T như sau:

Do không có việc làm ổn định nên Nguyễn Viết X, sinh năm 1976, ở khu 6, xã Phùng Nguyên, huyện Lâm T, tỉnh P và Phan Đức H, sinh năm 1965, trú tại: Khu 7, xã Bản Nguyên, huyện Lâm T, tỉnh P nảy sinh ý định đánh bạc với người khác dưới hình thức mua bán số lô, số đề được thua bằng tiền.

Cách thức đánh bạc được các bị can và những người chơi quy ước cụ thể như sau: Lấy kết quả của giải xổ số Miền Bắc mở thưởng vào 18 giờ 15 phút hàng ngày làm căn cứ tính thắng thua. “Số đề” là 2 số tự nhiên: người mua tự lựa chọn mua một hoặc nhiều cặp số. Mỗi cặp gồm 2 số tự nhiên bất kỳ từ 0 đến 9 (cặp số từ 00 đến 99). “Đầu” (các số đề theo đầu số): gồm 10 số đề 2 chữ số có cùng số hàng chục (số đầu), từ 0 đến 9. “Đít” (các số đề theo đít số): gồm 10 số đề 2 chữ số có cùng số hàng đơn vị (số đít), từ 0 đến 9. “Dây” là các số đề 2 chữ số, dạng AB, BA, (A+5)(B+5), (B+5)(A+5), A(B+5), (A+5)B, (B+5)A, B(A+5); nếu các tổng A+5 và B+5 > 9 thì lấy số hàng đơn vị của tổng. “Kép lệch” là 1 bộ gồm 10 số được tổng hợp theo quy luật của bóng số đề. Các cặp số là bóng của nhau: 0 và 5, 1 và 6, 2 và 7, 3 và 8, 4 và 9; Các số kép lệch thì hiệu của hàng chục và hàng đơn vị là 5. “Kép bằng” là bộ số gồm 10 số có 2 chữ số, trong đó hàng chục và hàng đơn vị giống nhau. Số tiền mua mỗi số là tiền mua số đề nếu mua đầu, đít, dây, kép thì chia đều cho các số đề trong đầu, đít, dây, lẻ chắn. Trong ngày, cặp số đã mua trùng hai số cuối của giải đặc biệt kỳ trong cơ cấu giải thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc thì người mua trúng thưởng. Mức thưởng bằng 70 lần tiền mua số đề trúng thưởng. “Số lô” là 02 số tự nhiên, người chơi mua tự lựa chọn một hoặc nhiều cặp số gồm 02 số tự nhiên bất kỳ (cặp số từ 00 đến 99), mức mua tính theo “điểm”, mỗi điểm bán với giá 20.000 đồng. So sánh với kết quả xổ số miền Bắc mở thưởng cùng ngày, nếu số lô đã mua trùng với hai chữ số cuối của bất kỳ giải thưởng nào thì người mua trúng lô một lần. Nếu trong các giải thưởng có hai số cuối trùng nhiều lần với số lô của người mua thì người đó được trúng lô nhiều lần nhưng tối đa không quá ba lần, khi trúng lô người mua được trả 70.000 đồng/ điểm. “Lô xiên hai”: Người mua tự lựa chọn mua hai cặp số; Mỗi cặp gồm 2 số tự nhiên bất kỳ từ 00 đến 99, mức mua tính theo “điểm”; 1 điểm mua với giá 10.000 đồng; Trong ngày, hai cặp số đã mua

trùng với hai số cuối của 2 số trúng thưởng bất kỳ trong cơ cấu giải thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc thì người mua trúng thưởng. Mức thưởng 100.000 đồng/1 điểm mua số lô trúng thưởng. “Lô xiên ba”: Người mua tự lựa chọn mua ba số tự nhiên có 2 chữ số bất kỳ từ 00 đến 99, mức mua tính theo “điểm”, 1 điểm được mua với số tiền 10.000 đ. Trong ngày, ba số tự nhiên có 2 chữ số đã mua trùng với hai số cuối của 3 số trúng thưởng bất kỳ trong cơ cấu giải thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc thì người mua trúng thưởng. Mức thưởng 400.000 đ/1 điểm mua số lô xiên ba trúng thưởng. Nếu không trúng thì người mua sẽ mất số tiền bỏ ra để mua số lô, đề và lô xiên. Việc thanh toán tiền thắng, thua vào ngày hôm sau khi đã so sánh kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc.

1) *Đối với Nguyễn Viết X*: X đã thực hiện hành vi đánh bạc trong ngày 12/6/2021 với Phan Anh T; Phan Xuân D và những người khác (Không xác định được tên tuổi, địa chỉ). Cụ thể:

- *Hành vi đánh bạc với Phan Anh T*: Hồi 15 giờ 32 phút ngày 12/6/2021, Phan Anh T nhắn tin tài khoản Zalo “T Hoa” của T đến tài khoản Zalo “Đại Bàng” của Nguyễn Viết X để mua 500 điểm lô = 10.000.000 đồng, tức là 20.000 đồng/01 điểm lô. Đến 17 giờ 27 phút cùng ngày 12/6/2021, X nhắn lại cho T với nội dung “ok” để xác nhận việc mua bán. Số tiền 10.000.000 đồng, T chưa thanh toán cho X. Hành vi mua bán số lô, số đề của X và T bị tổ công tác của Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh P kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang như đã nêu trên. *Như vậy, số tiền Nguyễn Viết X và Phan Anh T sử dụng để đánh bạc trái phép là 10.000.000 đồng.*

- *Hành vi đánh bạc với Phan X D*: Hồi 17 giờ 57 phút ngày 12/6/2021, Phan Xuân D nhắn tin từ tài khoản Zalo của mình có tên “Trương Hùng” đến tài khoản Zalo “Đại Bàng” của X để mua 48 số đề với số tiền là 364.000 đồng; 136 điểm lô với số tiền 2.720.000 đồng; 14 điểm lô xiên với số tiền 140.000 đồng. *Như vậy, tổng số tiền D mua số đề, số lô, lô xiên của X là 3.224.000 đồng.* Tuy nhiên, do X chỉ thu của D 7.500 đồng/10.000 đồng tiền mua số đề; 19.200 đồng/01 điểm lô và 9.000 đồng/01 điểm lô xiên, nên D chỉ phải trả cho X số tiền là 3.010.000 đồng. Sau khi nhận tin nhắn của D, X nhắn lại “ok” để xác nhận.

- Ngoài ra, trong ngày 12/6/2021, Nguyễn Viết X còn bán số lô, đề cho nhiều người không rõ tên tuổi, địa chỉ khác 580 điểm lô với số tiền 11.600.000 đồng; 204 số đề với số tiền 4.700.000 đồng. *Tổng số tiền X đánh bạc với những người khác không rõ tên, tuổi, địa chỉ là 16.300.000 đồng.* Số tiền này X đã thu của những người mua số lô, số đề.

Tổng số tiền X bán số đề, số lô, lô xiên cho Phan Anh T, Phan Xuân D và những người khác không rõ tên tuổi địa chỉ trong ngày 12/6/2021 là 29.524.000 đồng.

Sau khi bán số lô, số đề cho Phan Anh T, Phan Xuân D và những người khác không rõ tên tuổi, địa chỉ như đã nêu trên, X ghi toàn bộ các số lô, số đề đã bán vào 01 tờ giấy A4, rồi chụp ảnh và nhắn tin từ tài khoản Zalo “Đại Bàng” của mình vào tài khoản Zalo “Lộc Phát” của Phan Đức H với mục đích mua những số lô, số đề này của H. Tổng số tiền X mua số đề, số lô, lô xiên với H là

29.524.000 đồng. Tuy nhiên, do H chỉ thu của X 7.300 đồng/10.000 đồng tiền số đề; 19.000 đồng/01 điểm lô; 9.000 đồng/01 điểm lô xiên, nên X chỉ phải trả cho H số tiền là 26.926.720 đồng. Số tiền này, X chưa thanh toán cho H.

2) *Đối với Phan Đức H:* H thực hiện đánh bạc trong ngày 12/6/2021 với Nguyễn Viết X (với số tiền 29.524.000 đồng như đã nêu ở trên) và thực hiện hành vi đánh bạc với Nguyễn Văn B trong các ngày 11/6/2021 và 12/6/2021. Cụ thể như sau:

- *Hành vi đánh bạc của Phan Đức H với Nguyễn Văn B ngày 11/06/2021:* Nguyễn Văn B sử dụng điện thoại di động nhắn tin từ số 0335.677.228 của mình nhắn đến số điện thoại 0333.928.429 của H để mua 6.634.000 đồng tiền số đề; 7.200.000 đồng mua 360 điểm lô và 450.000 đồng mua số lô xiên. Cụ thể như sau:

+ Tin nhắn 1: Mua 90 điểm lô, 35 điểm lô xiên với tổng số tiền là 4.450.000 đồng. Số tiền B phải thanh toán cho H sau khi chiết khấu là 4.267.500 đồng.

+ Tin nhắn 2: Mua 90 số đề với tổng số tiền là 2.324.000 đồng. Số tiền B phải thanh toán cho H sau khi chiết khấu là 1.763.000 đồng.

+ Tin nhắn 3: Mua 97 số đề với tổng số tiền là 2.680.000 đồng. Số tiền B phải thanh toán cho H sau khi chiết khấu là 2.010.000 đồng.

+ Tin nhắn 4: Mua 50 số đề với số tiền 1.540.000 đồng; mua 130 điểm lô với số tiền 3.200.000 đồng. Tổng số tiền B mua số lô, số đề của H là 4.740.000 đồng. Số tiền B phải thanh toán cho H sau khi chiết khấu là 4.237.000 đồng.

+ Tin nhắn 5: Mua 11 số đề với tổng số tiền là 90.000 đồng. Số tiền B phải thanh toán cho H sau khi chiết khấu là 67.500 đồng.

Như vậy, tổng số tiền B mua số lô, đề, lô xiên của H trong ngày 11/6/2021 là 14.284.000 đồng. H và B thỏa thuận, H sẽ thu của B 7.500 đồng/10.000 đồng đối với 1 số đề; 19.200 đồng/ 01 điểm lô; 9.500 đồng/ 01 điểm lô xiên. Sau khi trừ số tiền chênh lệch theo thỏa thuận, B phải trả cho H là 12.307.500 đồng. Số tiền này, B chưa trả cho H.

- *Hành vi đánh bạc của Phan Đức H với Nguyễn Văn B ngày 12/06/2021:* Nguyễn Văn B sử dụng điện thoại di động nhắn tin từ số 0335.677.228 của mình nhắn đến số điện thoại 0333.928.429 của H để mua số đề, lô xiên như sau:

+ Tin nhắn 1: Mua 70 số đề với tổng số tiền là 2.950.000 đồng. Số tiền B phải thanh toán cho H sau khi được H chiết khấu là 2.212.500 đồng.

+ Tin nhắn 2: Mua 135 số đề với tổng số tiền là 3.950.000 đồng. Số tiền B phải thanh toán cho H sau khi được H chiết khấu là 2.962.000 đồng.

+ Tin nhắn 3: Mua 45 điểm lô xiên và 190 điểm lô với tổng số tiền là 5.850.000 đồng. Số tiền B phải thanh toán cho H sau khi được H chiết khấu là 5.611.500 đồng.

+ Tin nhắn 4: Mua 31 số đề với số tiền 750.000 đồng, mua 60 điểm lô với số tiền 1.200.000 đồng. Tổng số tiền là 1.950.000 đồng. Số tiền B phải thanh toán cho H sau khi chiết khấu là 903.000 đồng.

+ Tin nhắn 5: Mua 05 số đề với số tiền 180.000 đồng, mua 40 điểm lô với số tiền 800.000 đồng. Tổng số tiền là 980.000 đồng. Số tiền B phải thanh toán cho H sau khi chiết khấu là 1.714.500 đồng.

+ Tin nhắn 6: Mua 02 số đề với số tiền 60.000 đồng. Số tiền B phải thanh toán cho H sau khi chiết khấu là 45.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền Nguyễn Văn B mua số lô, số đề, lô xiên của Phan Đức H trong ngày 12/6/2021 là 15.740.000 đồng. H và B thỏa thuận, H sẽ thu của B 7.500 đồng/10.000 đồng đổi với 1 số đề; 19.200 đồng/ 01 điểm lô; 9.500 đồng/ 01 điểm lô xiên. Sau khi trừ chênh lệch theo thỏa thuận thì B phải trả cho H số tiền là 13.449.000 đồng, số tiền này B chưa trả cho H.

- Ngoài ra, qua kiểm tra điện thoại, H khai nhận, trong ngày 12/6/2021, một người tên là Quyết (H chỉ biết người này ở xã Vĩnh Lại, huyện Lâm T, tỉnh P) nhắn tin từ số điện thoại 0342.072.102 đến số điện thoại của H mua 12 số đề với tổng số tiền là 4.000.000 đồng, số tiền này H chưa được nhận từ Quyết. Quá trình điều tra, do không xác minh được đối tượng Quyết nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, nếu có căn cứ sẽ xử lý theo quy định.

Hành vi đánh bạc ngày 11/6/2021 của Phan Đức H và Nguyễn Văn B bị phát hiện sau khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền bắc mở thưởng. Đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng ngày 11/6/2021, có 04 số lô xiên 2 trúng thưởng 10 điểm, có 03 số lô xiên 3 trúng thưởng 05 điểm, có 03 số lô trúng tổng số 45 điểm; tương đương tổng số tiền trúng thưởng 6.150.000 đồng; trúng số đề 48 với số tiền 120.000đ, tương đương số tiền trúng thưởng đề là 8.400.000 đồng. *Tổng số tiền B được trúng thưởng lô và đề là 14.550.000 đồng.* Như vậy, số tiền Phan Đức H và Nguyễn Văn B dùng để đánh bạc trong ngày 11/6/2021 là 14.284.000 đồng + 14.550.000 đồng (số tiền trúng thưởng) = 28.834.000 đồng.

Hành vi đánh bạc ngày 12/6/2021 bị phát hiện trước khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc nên xác định số tiền sử dụng để đánh bạc của Phan X D là 3.224.000 đồng; của Phan Anh T là 10.000.000 đồng; của Nguyễn Viết X 29.524.000 đồng; của Nguyễn Văn B là 15.740.000 đồng; của Phan Đức H là 45.264.000 đồng.

Quá trình điều tra, không có căn cứ xác định Phan Đức H thỏa thuận với Nguyễn Viết X về việc X nhận bán số lô, số đề cho Phan Đức H để hưởng tiền hoa hồng từ Phan Đức H.

Ngoài hành vi đánh bạc như đã nêu trên, quá trình điều tra xác định: Nguyễn Viết X và Phan Đức H còn có hành vi cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự, cụ thể như sau:

Từ năm 2018, Nguyễn Viết X và Phan Đức H cùng bàn bạc, thống nhất sẽ cho những người có nhu cầu vay tiền để lấy lãi, mức lãi xuất từ 3.000 đồng/1

triệu/01 ngày đến 5.000 đồng/1 triệu/01 ngày tùy thuộc vào mối quan hệ của người vay, có người X và H không lấy lãi. Tuy nhiên, lãi suất không ghi trong giấy vay tiền mà chỉ thỏa thuận miệng giữa hai bên. Số tiền lãi sẽ được X và H chia đều 50/50. Trong thời gian này, X và H đã cho nhiều người vay tiền với số tiền vay và mức lãi suất khác nhau, Cơ quan điều tra đã xác định được 02 trường hợp X và H cho vay lãi nặng là:

1. Ngày 10/2/2020, X và H cho Bùi Duy Đông, sinh năm 1982, trú tại: Khu 10, xã Vĩnh Lại huyện Lâm T, tỉnh P vay số tiền 40.000.000 đồng với lãi suất là 3.000 đồng/1 triệu/01 ngày tương đương mức lãi suất là 108%/năm, gấp 5,4 lần so với mức lãi suất cao nhất được quy định tại Bộ luật Dân sự là 20%/năm. Anh Đông đã trả được cho X và H 13 tháng tiền lãi với số tiền là 46.800.000 đồng, số tiền lãi mà X và H thu lợi bất chính trên 5 lần mức lãi xuất cao nhất quy định tại Bộ luật Dân sự là 38.133.160 đồng. Hiện nay, anh Đông đã trả hết nợ gốc cho X và H.

2. Ngày 24/5/2021, X và H cho anh Đại X Quyền, sinh năm 1979, trú tại: khu Nguyễn Thái Học, phường Gia Cẩm, thành phố Việt Trì, tỉnh P vay số tiền 600.000.000 đồng với lãi xuất là 5.000 đồng/1 triệu/01 ngày tương đương lãi suất là 180%/năm, gấp 9 lần so với mức lãi suất cao nhất được quy định tại Bộ luật Dân sự là 20%/năm. Anh Quyền đã trả cho X và H 12 ngày tiền lãi với số tiền là 36.000.000 đồng, số tiền lãi mà X và H thu lợi bất chính trên 5 lần mức lãi xuất cao nhất quy định tại Bộ luật Dân sự là 32.054.400 đồng. Hiện nay, anh Quyền đã trả hết nợ gốc cho X và H.

Như vậy, trong giao dịch vay tiền giữa Nguyễn Viết X và Phan Đức H với những người vay là anh Bùi X Đông và anh Đại X Quyền thì X và H đã cho vay với lãi suất từ 3.000 đồng đến 5.000 đồng/1 triệu/1 ngày, tương đương mức lãi suất từ 108% đến 180%/năm, gấp 5,4 đến 9 lần (nhiều hơn 5 lần trở lên) so với mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự là 20%/năm. Số tiền lãi mà X và H thu lợi bất chính trên 5 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại Bộ luật Dân sự là: 38.133.160 đồng + 32.054.400 đồng = 70.187.560 đồng, số tiền này X và H mỗi người được hưởng là 35.093.000.

Đối với 29 tờ giấy liên quan đến việc cho vay đã thu giữ của Nguyễn Viết X và Phan Đức H, tại Cơ quan điều tra, X và H khai báo do có mối quan hệ quen biết nên X và H cho vay không lấy lãi hoặc lãi suất đúng quy định của pháp luật, phù hợp với lời khai người vay tiền. Do vậy, không có căn cứ xử lý đối với X và H.

Quá trình điều tra, Nguyễn Viết X giao nộp số tiền 65.500.000 đồng, là tiền thu lợi bất chính từ hành vi cho vay nặng lãi và số tiền sử dụng để đánh bạc; Phan X D giao nộp số tiền 3.224.000 đồng, là tiền sử dụng để đánh bạc; Nguyễn Văn B giao nộp số tiền 10.000.000 đồng, là tiền sử dụng để đánh bạc; Phan Anh T giao nộp số tiền 10.000.000, là tiền sử dụng để đánh bạc. Tổng cộng là 88.724.000 đồng.

Đối với Phan X D, số tiền D sử dụng để đánh bạc là 3.224.000 đồng. Bản thân D không có tiền án, tiền sự liên quan đến hành vi đánh bạc, tổ chức đánh

bạc nên Cơ quan điều tra đã chuyển Công an huyện Lâm T xử lý hành chính đối với D.

Đối với những người khác đã có hành vi đánh bạc trái phép với X, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, tuy nhiên không xác định được những người này là ai. Do đó, không có căn cứ để xử lý.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2022/HS-ST ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Lâm T, tỉnh P đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, v khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Phan Đức H phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 201; điểm s, v khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1, khoản 2, khoản 4 Điều 36 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Phan Đức H phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Đức H 18 (Mười tám) tháng tù về tội “Đánh bạc” và 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”. Quy đổi 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ của tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” thành 06 (Sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt buộc Phan Đức H phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 24 (Hai mươi bốn) tháng tù, bị cáo được khấu trừ 08 (Tám) ngày tạm giữ (từ ngày 13/6/2021 đến ngày 21/6/2021). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết X phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 201; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1, khoản 2, khoản 4 Điều 36 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết X phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

Căn cứ Điểm b khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Viết X 15 (Mười lăm) tháng tù về tội “Đánh bạc”; 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”. Quy đổi 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ của tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” thành 06 (Sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt buộc Nguyễn Viết X phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 21 (Hai mươi một) tháng tù, bị cáo được khấu trừ 09 (Chín) ngày tạm giữ (từ ngày 12/6/2021 đến ngày 21/6/2021). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Phan Anh T phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Phan Anh T 06 (Sáu) tháng tù, bị cáo được khấu trừ 06 (Sáu) ngày tạm giữ (từ ngày 12/6/2021 đến ngày 18/6/2021). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Phan Đức H, Nguyễn Viết X và Phan Anh T.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về tội danh, hình phạt đối với bị cáo khác; xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 17/01/2022, bị cáo Phan Đức H, Nguyễn Viết X và Phan Anh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Các bị cáo bổ sung yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo ngoài xã hội.

** Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P đề nghị:*

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phan Đức H.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm d khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Viết X, Phan Anh T

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2022/HS-ST ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Lâm T, tỉnh P theo hướng:

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 201; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1, 2, 4 Điều 36 BLHS. Điểm b khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Đức H từ 09 đến 10 tháng tù về tội “Đánh bạc”; từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”. Quy đổi 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ thành 03 đến 04 tháng tù. Tổng hợp hình phạt buộc H phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là từ 12 đến 14 tháng tù, bị cáo được khấu trừ 08 ngày tạm giữ, tạm giam (từ ngày 13/6 đến ngày 21/6/2021). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 201; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1, 2, 4 Điều 36 BLHS. Điểm b khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Viết X từ 21 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”; từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”. Tổng hợp hình phạt buộc X phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là từ 30 đến 36 tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo được khấu trừ 09 ngày tạm giữ, tạm giam (từ ngày 12/6 đến ngày 21/6/2021), quy đổi thành 27 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày UBND xã Bản Nguyên, huyện Lâm T nhận được QĐ thi hành án và bản sao bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Viết X.

Buộc bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng

không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần. Bị cáo X phải thực hiện một số nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Anh T từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”, bị cáo được khấu trừ 06 ngày tạm giữ (từ ngày 12/6 đến ngày 18/6/2021) quy đổi thành 18 ngày cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày UBND xã Phùng Nguyên, huyện Lâm T nhận được QĐ thi hành án và bản sao bản án.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Phan Anh T.

Buộc bị cáo phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng không quá 04 giờ trong một ngày và không quá 05 ngày trong một tuần. Bị cáo T phải thực hiện một số nghĩa vụ quy định tại Luật thi hành án hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Kháng cáo của các bị cáo trong hạn luật định, được xem xét giải quyết.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị cáo khác, của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có căn cứ kết luận:

Trong các ngày 11/6/2021 và 12/6/2021, tại địa bàn huyện Lâm T, tỉnh P, Phan Đức H, Nguyễn Viết X, Nguyễn Văn B và Phan Anh T đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức mua bán số lô, đề được thua bằng tiền. Trong đó: Số tiền đánh bạc mà Phan Đức H và Nguyễn Văn B phải chịu trách nhiệm hình sự trong ngày 11/6/2021 là 28.854.000 đồng. Số tiền đánh bạc mà Phan Đức H phải chịu trách nhiệm hình sự trong ngày 12/6/2021 là 45.264.000 đồng. Số tiền đánh bạc mà Nguyễn Văn B phải chịu trách nhiệm hình sự trong ngày 12/6/2021 là 15.740.000 đồng. Số tiền đánh bạc mà Nguyễn Viết X phải chịu trách nhiệm hình sự trong ngày 12/6/2021 là 29.524.000 đồng. Số tiền đánh bạc mà Phan Anh T phải chịu trách nhiệm hình sự trong ngày 12/6/2021 là 10.000.000đ.

Ngoài ra, trong khoảng thời gian từ ngày 10/2/2020 đến ngày 24/5/2021, Phan Đức H và Nguyễn Viết X đã có 02 lần cho anh Bùi Duy Đ và anh Đại Xuân Q vay tiền với lãi suất gấp 5,4 đến 9 lần so với mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự là 20%/năm. Số tiền lãi mà H và X thu lợi bất chính trên 5 lần mức lãi suất cao nhất quy định tại Bộ luật Dân sự là 70.099.600 đồng, X và H mỗi người được hưởng lợi 35.093.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo Phan Đức H và Nguyễn Viết X đã phạm tội "Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự" quy định tại khoản 1 Điều 201 Bộ luật Hình sự và tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Hành vi của Phan Anh T đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo với tội danh nêu trên là đúng người, đúng tội, không oan, đúng quy định của pháp luật.

[3]Xét kháng cáo của các bị cáo Phan Đức H, Nguyễn Viết X và Phan Anh T, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào vai trò của các bị cáo trong vụ án, nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt các bị cáo với mức án như trên là phù hợp với quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phan Đức H cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới đó 01 Đơn xin xác nhận tài trợ có xác nhận của trưởng khu 7, xã Bản Nguyên và của UBND xã Bản Nguyên, huyện Lâm T, tỉnh P; 01 thư cảm ơn của Ban thường trực ủy ban mặt trận tổ quốc xã Bản Nguyên, huyện Lâm T, tỉnh P về việc gia đình bị cáo H đã ủng hộ quỹ phòng chống dịch bệnh Covid-19 tại xã Bản Nguyên, huyện Lâm T, tỉnh P; 01 công văn số 35/CV-UBND ngày 21/3/2022 của UBND xã Bản Nguyên, huyện Lâm T, tỉnh P đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, địa phương sẽ có trách nhiệm giám sát, giáo dục bị cáo H; 01 giấy biên nhận tiền ngày 09/6/2022 về việc bị cáo H và bị cáo X đã thanh toán cho anh Đại X Quyền là người liên quan trong vụ án số tiền 32.054.000đ; 01 giấy biên nhận tiền ngày 08/6/2022 về việc bị cáo H và bị cáo X đã thanh toán cho anh Bùi Duy Đông là người liên quan trong vụ án số tiền 38.133.160đ đây là các khoản tiền các bị cáo phải trả cho anh Quyền và anh Đông theo quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm. Ngoài ra, bị cáo là người có thời gian phục vụ trong quân đội, được tặng thưởng Huy chương chiến sĩ vẻ vang. Hội đồng xét xử xét thấy đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới đối với bị cáo được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, chính quyền địa phương có công văn tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội, chính quyền địa phương sẽ có trách nhiệm giám sát, giáo dục bị cáo nhưng Hội đồng xét xử xét thấy đối với tội đánh bạc tuy bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nhưng bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án xét xử nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo nhưng có thể xem xét để giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo ở cả hai tội.

Bị cáo Nguyễn Viết X cung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới đó 01 phiếu thu ngày 04/01/2022 của UBND xã Phùng Nguyên, huyện Lâm T, tỉnh P về việc bị cáo nộp số tiền 2.000.000đ ủng hộ quỹ phòng chống Covid-19 xã Phùng Nguyên; 01 giấy biên nhận tiền ngày 09/6/2022 về việc bị cáo H và bị cáo X đã thanh toán cho anh Đại X Quyền là người liên quan trong

vụ án số tiền 32.054.000đ; 01 giấy biên nhận tiền ngày 08/6/2022 về việc bị cáo H và bị cáo X đã thanh toán cho anh Bùi Duy Đông là người liên quan trong vụ án số tiền 38.133.160đ đây là các khoản tiền các bị cáo phải trả cho anh Quyền và anh Đông theo quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm; 01 công văn số 26/CV-UBND ngày 20/3/2022 của UBND xã Phùng Nguyên, huyện Lâm T, tỉnh P đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo X được cải tạo tại địa phương, địa phương sẽ có trách nhiệm giám sát, giáo dục bị cáo X đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới đối với bị cáo được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, chính quyền địa phương có công văn tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội, chính quyền địa phương sẽ có trách nhiệm giám sát, giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử xét thấy đối với tội đánh bạc không nhất thiết phải áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo mà nên cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo. Đối với tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự do bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nên có thể xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo Phan Anh Tcung cấp được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới đó 01 phiếu thu ngày 04/01/2022 của UBND xã Phùng Nguyên, huyện Lâm T, tỉnh P về việc bị cáo nộp số tiền 1.000.000đ ủng hộ quỹ phòng chống Covid-19 xã Phùng Nguyên; 01 công văn số 27/CV-UBND ngày 20/3/2022 của UBND xã Phùng Nguyên, huyện Lâm T, tỉnh P đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo T được cải tạo tại địa phương, địa phương sẽ có trách nhiệm giám sát, giáo dục bị cáo T đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới đối với bị cáo được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, chính quyền địa phương có công văn tha thiết xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội, chính quyền địa phương sẽ có trách nhiệm giám sát, giáo dục bị cáo nên Hội đồng xét xử xét thấy không nhất thiết phải áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo mà nên cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Viết X và Phan Anh T về việc xin giảm nhẹ hình phạt và xin được cải tạo ngoài xã hội và chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phan Đức H về việc giảm nhẹ hình phạt, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo H về việc xin được cải tạo ngoài xã hội. Sửa Quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2022/HS-ST ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Lâm T, tỉnh P về phần hình phạt đối với bị cáo Phan Đức H, Nguyễn Viết X và Phan Anh T.

Mặt khác do bị cáo Phan Đức H, Nguyễn Việt X tại giai đoạn chuẩn bị xét xử phúc thẩm đã tự nguyện trả cho anh Đại X Quyền là người liên quan trong vụ án số tiền 32.054.000đ; trả cho anh Bùi Duy Đông là người liên quan trong vụ án số tiền 38.133.160đ đây là các khoản tiền các bị cáo phải trả cho anh Quyền và anh Đông theo quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm. Do vậy, cần sửa lại một phần về phần trách nhiệm dân sự của Bản án hình sự sơ thẩm xác nhận các bị cáo Phan Đức H, Nguyễn Việt X đã thanh toán xong cho anh Đại Xuân Q và anh Bùi Duy Đ.

[4]Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp nên được chấp nhận.

[5]Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của các bị cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Phan Đức H.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm đ khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Việt X, Phan Anh T.

Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2022/HS-ST ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Lâm T, tỉnh P về hình phạt chính đối với các bị cáo H, X và T.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Phan Đức H phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 201; điểm s, v khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1, khoản 2, khoản 4 Điều 36 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Phan Đức H phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Đức H 08 (Tám) tháng tù về tội “Đánh bạc” và 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”. Quy đổi 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ của tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” thành 04 (Bốn) tháng tù. Tổng hợp hình phạt buộc Phan Đức H phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 12 (Mười hai) tháng tù, bị cáo được khấu trừ 08 (Tám) ngày tạm giữ (từ ngày 13/6/2021 đến ngày 21/6/2021). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1,

khoản 2, khoản 4 Điều 36 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết X phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 201; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; khoản 1, khoản 2, khoản 4 Điều 36 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết X phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Viết X 24 (Hai mươi bốn) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”; 12 (Mười hai) tháng cải tạo không giam giữ về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”. Tổng hợp hình phạt buộc Nguyễn Viết X phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là 36 (Ba mươi sáu) tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo được khấu trừ 09 (Chín) ngày tạm giữ (từ ngày 12/6/2021 đến ngày 21/6/2021) quy đổi 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 35 (Ba mươi lăm) tháng 03 (Ba) ngày cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Phùng Nguyên, huyện Lâm T, tỉnh P nhận được bản sao Bản án và Quyết định thi hành án của Tòa án. Giao bị cáo Nguyễn Viết X cho UBND xã Phùng Nguyên, huyện Lâm T, tỉnh P để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Phùng Nguyên, huyện Lâm T, tỉnh P trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Nguyễn Viết X.

Bị cáo Nguyễn Viết X phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. UBND xã Phùng Nguyên, huyện Lâm T, tỉnh P thực hiện việc buộc bị cáo lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, khoản 2, khoản 4 Điều 36 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Phan Anh T phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Phan Anh T 18 (Mười tám) tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo được khấu trừ 05 (Năm) ngày tạm giữ (từ ngày 13/6/2021 đến ngày 18/6/2021) quy đổi 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 17 (Mười bảy) tháng 15 (Mười lăm) ngày cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Phùng Nguyên, huyện Lâm T, tỉnh P nhận được bản sao Bản án và Quyết định thi hành án của Tòa án. Giao bị cáo Phan Anh T cho UBND xã Phùng Nguyên, huyện Lâm T, tỉnh P để giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Phùng Nguyên, huyện Lâm T, tỉnh P trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Phan Anh T.

Bị cáo Phan Anh T phải thực hiện một số công việc lao động phục vụ cộng đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ. UBND xã Phùng Nguyên, huyện

Lâm T, tỉnh P thực hiện việc buộc bị cáo lao động phục vụ cộng đồng. Thời gian lao động phục vụ cộng đồng theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo Phan Đức H, Nguyễn Viết X và Phan Anh T.

Về trách nhiệm dân sự:

- Xác nhận bị cáo Nguyễn Viết X và bị cáo Phan Đức H đã trả cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Bùi Văn Đ số tiền 38.133.160đ (Ba mươi tám triệu một trăm ba mươi ba nghìn một trăm sáu mươi đồng) đây là khoản tiền các bị cáo phải trả cho anh Đ theo Quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2022/HS-ST ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Lâm T, tỉnh P được thể hiện tại Giấy biên nhận tiền ngày 08/6/2022 giữa bị cáo Nguyễn Viết X và bị cáo Phan Đức H với anh Bùi Văn Đ có lưu trong hồ sơ vụ án.

- Xác nhận bị cáo Nguyễn Viết X và bị cáo Phan Đức H đã trả cho người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Đại Xuân Q số tiền 32.054.400đ (Ba mươi hai triệu không trăm năm mươi bốn nghìn bốn trăm đồng) đây là khoản tiền các bị cáo phải trả cho anh Q theo Quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm số 07/2022/HS-ST ngày 10 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Lâm T, tỉnh P được thể hiện tại Giấy biên nhận tiền ngày 09/6/2022 giữa bị cáo Nguyễn Viết X và bị cáo Phan Đức H với anh Đại Xuân Q có lưu trong hồ sơ vụ án.

[3] Về án phí phúc thẩm: Căn cứ điểm h khoản 2 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Phan Đức H, Nguyễn Viết X và Phan Anh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh P;
- TAND H. Lâm T;
- VKSNDH. Lâm T;
- Công an H. Lâm T;
- Chi cục THADS H. Lâm T;
- Các bị cáo;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Văn Việt

